**Bài 5: CÔNG XÃ PA-RI 1871**

1. **Sự thành lập công xã**
2. **Hoàn cảnh ra đời của Công xã**
* Năm 1870, chiến tranh Pháp – Phổ nổ ra. Nước Pháp thua trận.
* Ngày 4/9/1870, nhân dân Pa-ri khởi nghĩa, lật đổ chính quyền Na-pô-lê-ông III. Chính phủ lâm thời tư sản (chính phủ vệ quốc) thành lập.
* Quân Phổ tiến vào Pháp, chính phủ tư sản đình chiến. Nhân dân Pa-ri quyết chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.
1. **Cuộc khởi nghĩa ngày 18/3/1871. Sự thành lập Công xã**
* Nguyên nhân: mâu thuẫn giữa chính phủ tư sản với nhân dân Pa-ri gay gắt.
* Diễn biến, kết quả:

+ Sáng 18/3/1871, Chi-e cho quân đánh úp đồi Mông-mác. Quần chúng nhân dân Pa-ri phản kháng, bao vây quân Chi-e.

+ Nhân dân Pa-ri giành thắng lợi. Quân chính phủ chạy về Vec-xai.

+ 26/3/1871, nhân dân Pa-ri bầu cử Hội đồng công xã. Công xã Pa-ri ra đời

1. **Tổ chức bộ máy và chính sách của Công xã Pa-ri *(đọc thêm SGK)***
2. **Nội chiến ở Pháp. Ý nghĩa lịch sử của Công xã Pa-ri**
3. **Nội chiến ở Pháp *(đọc thêm SGK)***
4. **Ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của công xã Pa-ri**
* Ý nghĩa lịch sử:

+ Là hình ảnh của một chế độ mới, xã hội mới.

+ Cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.

* Bài học kinh nghiệm:

+ Phải có Đảng cách mạng chân chính lãnh đạo

+ Thực hiện liên minh công nông

+ Kiên quyết trấn áp kẻ thù, bọn phản cách mạng

+ Xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân.

**Bài 6:**

**CÁC NƯỚC ANH, PHÁP, ĐỨC, MĨ CUỐI THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ XX**

1. **Tình hình các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ**
2. **Anh**
* Kinh tế:

+ Sản xuất công nghiệp từ vị trí đứng đầu xuống hàng thứ 3 thế giới.

+ Nhiều công ti độc quyền về công nghiệp, tài chính ra đời, chi phối toàn bộ đời sống kinh tế đất nước.

* Chính trị:

+ Đối nội: là nước quân chủ lập hiến.

+ Đối ngoại: đẩy mạnh xâm lược thuộc địa, có diện tích thuộc địa lớn nhất thế giới (33 triệu km2).

* Đặc điểm: chủ nghĩa đế quốc thực dân.
1. **Pháp**
* Kinh tế:

+ Sản xuất công nghiệp từ vị trí thứ 2 xuống hàng thứ 4 thế giới.

+ Nhiều công ti độc quyền ra đời, chi phối nền kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực ngân hàng.

* Chính trị:

+ Đối nội: nền cộng hòa thứ ba được thành lập, tăng cường đàn áp nhân dân.

+ Đối ngoại: tăng cường xâm lược thuộc địa, có diện tích thuộc địa lớn thứ hai thế giới (sau Anh).

* Đặc điểm: chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.
1. **Đức**
* Kinh tế:

+ Sản xuất công nghiệp từ vị trí thứ 3 lên vị trí thứ 2 thế giới và đứng đầu châu Âu.

+ Nhiều công ti độc quyền ra đời, chi phối nền kinh tế.

* Chính trị: thi hành chính sách đối nội, đối ngoại phản động, đòi dùng vũ lực chia lại thị trường thế giới.
* Đặc điểm: chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến.
1. **Mĩ**
* Kinh tế:

+ Sản xuất công nghiệp từ vị trí thứ 4 vươn lên đứng đầu thế giới.

+ Xuất hiện các công ti độc quyền khổng lồ, ảnh hưởng lớn đến kinh tế, chính trị.

+ Nông nghiệp đạt nhiều thành tựu, trở thành nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cho châu Âu.

* Chính trị:

+ Đối nội: đề cao vai trò Tổng thống, 2 đảng Dân chủ, Cộng hòa thay nhau cầm quyền nhưng đều phục vụ cho tư sản.

+ Đối ngoại: tăng cường bành trướng ở khu vực Thái Bình Dương, gây chiến tranh giành thuộc địa với Tây Ban Nha, can thiệp khu vực Trung, Nam Mĩ bằng sức mạnh quân sự và đồng đôla.

* Đặc điểm: chủ nghĩa đế quốc thực dân bành trướng
1. **Chuyển biến quan trọng ở các nước đế quốc *(đọc thêm SGK)***

**Dặn dò:**

* Ghi nhớ đặc điểm của 4 nước đế quốc
* Hoàn thành bài tập 1,2 trang 44-45/SGK vào tập